

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ LÀO CAI
TỈNH LÀO CAI**

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 04/2023/HSST
Ngày 09/01/2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ LÀO CAI - TỈNH LÀO CAI
Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Nguyễn Thị Thúy Hằng
- Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Kim Minh
Bà Mai Thị Hiền.

- Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà: Bà Nguyễn Thị Nga – Thư ký Toà án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai tham gia phiên toà: Bà Nguyễn Thị Phương Thảo - Kiểm sát viên.

Ngày 09 tháng 01 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai tiến hành xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 188/2022/HSST ngày 02/12/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 184/2023/QĐXXST- HS ngày 28 tháng 12 năm 2022 đối với các bị cáo:

- 1. Họ tên: Phan Văn H;** Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không
Sinh ngày 22 tháng 12 năm 1987 tại huyện Bảo Thắng, tỉnh Lào Cai
Nơi cư trú: Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Giáy ; tôn giáo: không ; trình độ học vấn: 0/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Phan A H, sinh năm: 1968 và bà Lý Thị L, sinh năm 1970, đều trú tại tổ Thôn B, xã B, huyện B, tỉnh Lào Cai; vợ Lù Thị V, sinh năm 1988(đã ly hôn); trú tại: xã H, thành phố L, tỉnh Lào Cai; có 01 con sinh năm 2009, trú tại: Thôn B, xã Bản Phiệt, huyện B, tỉnh Lào Cai; nhân thân xấu: Bản án số 48/ 2014/ HSST ngày 10/4/2014 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt bị cáo 02 năm tù về tội “ Tàng trữ trái phép chất ma túy” đến nay đã được xóa án tích; Tiền sự: không; Tiền án: 01 tiền án: Bản án số 101/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 01 năm tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Ngày 14/8/2021, Phan Văn H chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương. Đến nay bị cáo chưa được xóa án tích.

Bị cáo bị bắt từ ngày 21/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- có mặt.

- 2. Họ và tên: Lê Văn Q;** Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 19/5/1984 tại huyện Yên Bình, tỉnh Yên Bái.

Nơi cư trú: Thôn N, xã V, huyện Y, tỉnh Yên Bái.

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: kinh; Tôn giáo: không; Văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lê Tuấn Đ, sinh năm 1938 và bà Lưu Thị M, sinh năm 1947(đều đã chết); bị cáo chưa có vợ, con; nhân thân xấu: Năm 2011 bị xử phạt 03 năm tù về tội “Cướp giật tài sản” theo bản án số 156/2011/HSST ngày 08/9/2011 của Tòa án nhân dân quận 1 Thành phố Hồ Chí Minh đến nay đã được xóa án tích; Tiền sự: không; Tiền án: không;

Bị cáo bị bắt từ ngày 20/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- có mặt.

3. Họ và tên: Lục Văn C; giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 06/02/1996 tại huyện Văn Bàn, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai.

Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Tày; tôn giáo: Không; văn hóa: 8/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Lục Văn Đ, sinh năm 1969 và bà Hoàng Thị T, sinh năm 1975, cùng trú tại: Thôn B, xã K, huyện V, tỉnh Lào Cai; vợ Tráng Thị Nu, sinh năm 1998(đã ly hôn), có 02 con, con lớn sinh năm 2017, con nhỏ, sinh năm 2018, đều trú tại: xã P, huyện Bả, tỉnh Lào Cai; Tiền án: không; tiền sự: không

Bị cáo bị bắt từ ngày 21/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai- có mặt.

4. Họ và tên: Vàng Ý C; Giới tính: Nam; tên gọi khác: Không.

Sinh ngày 03/9/1993 tại huyện Mường Khương, tỉnh Lào Cai.

Nơi cư trú: Thôn T, xã N, huyện M, tỉnh Lào Cai; Quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Nùng; tôn giáo: không; văn hóa: 5/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; con ông Vàng Phù S - Sinh năm 1960 (đã chết) và bà Lù Thị S, sinh năm 1961, trú tại: Thôn T, xã N, huyện M, tỉnh Lào Cai, vợ Ly Thị P, sinh năm 1993, có 02 con, con lớn nhất sinh năm 2013, con nhỏ nhất sinh năm 2015. Hiện đều trú tại thôn T, xã N, huyện M, tỉnh Lào Cai; Tiền án: Không; Tiền sự: Không;

Bị cáo bị bắt tạm giam kể từ ngày 20/9/2022. Hiện đang bị tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an thành phố Lào Cai - có mặt.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Ý C bà: Hoàng Thị Diễm Hằng- Trợ giúp viên Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai- có mặt

* *Bị hại:* Ban quản lý cửa khẩu tỉnh L- Người đại diện theo ủy quyền: Ông Nguyễn Thiên L; Địa chỉ: Tổ 26, phường K, thành phố L, tỉnh Lào Cai- Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

**Những người có quyền lợi liên quan:*

1. Chị Lê Thị H;

Địa chỉ: Tổ 08, phường D, thành phố L, tỉnh Lào Cai- vắng mặt

2. Chị Vũ Thị T;

Địa chỉ: Tổ 06, phường N, thành phố L, tỉnh Lào Cai- và có đơn xin xét xử vắng mặt.

3.Chị Phan Thị M;

Địa chỉ: Lô 5, khu công nghiệp , phường D, thành phố Là, tỉnh Lào Cai – Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 05/4/2022, Tổ bảo vệ Ban quản lý cửa khẩu tỉnh L phát hiện bị kẻ gian trộm cắp tài sản là dây cáp điện ngầm cấp điện cho hệ thống chiếu sáng đèn cao áp trên hành lang dọc hai bên tuyến đường Khúc Thừa Dụ, thuộc Khu thương mại công nghiệp Kim Thành, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, số lượng 24 khoảng cột, tổng chiều dài khoảng 960 mét, chủng loại cáp điện ngầm Phú Thắng bằng đồng CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC, 0,6/1KV, 4x16 mm². Ngày 07/4/2022, đại diện Ban quản lý cửa khẩu tỉnh Lào Cai đã có đơn trình báo sự việc đến Công an thành phố Lào Cai để giải quyết theo quy định.

Sau khi tiếp nhận đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã tiến hành kiểm tra, triệu tập làm việc đối với Lê Văn Q; Phan Văn H, Lục Văn C và Vàng Ý C. Quá trình điều tra, các bị cáo Lê Văn Q, Phan Văn H, Lục Văn C và Vàng Ý C khai nhận trong khoảng thời gian tháng 03/2022 đã thực hiện 12 (mười hai) vụ trộm cắp tài sản lấy được tổng cộng 149 mét dây cáp điện ngầm của hệ thống điện chiếu sáng tại khu vực trên hành lang dọc hai bên tuyến đường Khúc Thừa Dụ, thuộc Khu thương mại công nghiệp Kim Thành, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai để bán lấy tiền tiêu sài. Cụ thể như sau:

* *Vụ thứ nhất:* Vào khoảng 01 giờ, ngày đầu tháng 03/2022 bị cáo Phan Văn H rủ các bị cáo Lê Văn Q, Vàng Ý C đi đào lấy trộm dây cáp điện ngầm chiếu sáng trên hành lang đường Khúc Thừa Dụ, thuộc Khu thương mại công nghiệp Kim Thành, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai để bán lấy tiền tiêu xài. Lê Văn Q và Vàng Ý C đồng ý. Sau đó, cả 3 người từ lán thuê trọ tại tổ 03, phường Duyên Hải cầm theo dụng cụ gồm chiếc dao phát bị gãy mũi dài khoảng 40cm, xà beng dài khoảng 60cm, kìm cắt, dao rìi cùng nhau đi bộ về hướng Đồn Công an Kim Thành. Tới đỉnh dốc đường Khúc Thừa Dụ, 03 người dùng dụng cụ cùng nhau đào 03 hố cách nhau 10 mét từ chân cột đèn ra giữa hai khoảng cột. Đào sâu xuống khoảng 60, 70cm tới phần dây điện được chôn dưới đất, các bị cáo dùng dao, kìm cắt dây điện rồi rút được hai đoạn dài tổng cộng 22 (hai mươi hai) mét, cùng nhau đem vào bãi đất trống gần đó dọc lấy lõi dây và đốt lấy dây đồng. Sau đó, các bị cáo Phan Văn H, Vàng Ý C đem số dây đồng đến điểm thu mua sắt vụn đầu đường Điện Biên giao với đường Thủ Dầu Một bán cho chị Phan Thị M được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng) rồi đem về chia nhau mỗi người 500.000đ (năm

trăm nghìn đồng). Số tiền này Phan Văn H, Lê Văn Q và Vàng Ý C đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HDDG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: $22\text{m} \times 170.000\text{đ/m} = 3.740.000\text{đ}$ (Ba triệu bảy trăm bốn mươi nghìn đồng).

* *Vụ thứ hai:* Sau vụ trộm cáp trên 01 ngày, bị cáo Phan Văn H tiếp tục rủ bị cáo Lê Văn Q đi đào trộm dây điện để bán lấy tiền tiêu sài, bị cáo Lê Văn Q đồng ý. Các bị cáo Phan Văn H, Lê Văn Q đem theo dao phát bị gãy mũi, xà beng, kìm, dao từ lán thuê trọ đi xuống đường Khúc Thừa Dụ rồi rẽ bên tay trái hướng xuống cửa khẩu Kim Thành. Hai người dùng xà beng đào hố phía chân cột đèn bên trái rồi cắt đoạn dây điện từ cạnh cột đèn miệng ống cống, rút dây điện được một đoạn dài 13 (*mười ba*) mét. Sau đó, các bị cáo đem đoạn dây lấy được về cạnh lán dùng dao tách lấy lõi dây, đốt vỏ nhựa lấy đồng. Đến sáng cùng ngày, bị cáo Phan Văn H đem đến điểm thu mua sắt vụn đầu đường Điện Biên giao với đường Thủ Dầu Một bán cho chị Phan Thị M được 1.300.000đ (*một triệu ba trăm nghìn đồng*). Bị cáo Phan Văn H đem về chia cho bị cáo Lê Văn Q 650.000đ (*sáu trăm năm mươi nghìn đồng*). Số tiền này các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HDDG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: $13\text{m} \times 170.000\text{đ/m} = 2.210.000\text{đ}$ (Hai triệu hai trăm mười nghìn đồng).

* *Vụ thứ ba:* Cách vụ thứ hai khoảng 02 ngày, khoảng 00 giờ một ngày đầu tháng 03/2022, bị cáo Phan Văn H tiếp tục rủ bị cáo Lê Văn Q đi lấy trộm dây cáp điện ngầm cấp điện chiếu sáng trên hành lang đường Khúc Thừa Dụ, thuộc Khu thương mại công nghiệp Kim Thành, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai để bán lấy tiền tiêu xài, bị cáo Lê Văn Q đồng ý. Hai người đem theo dao phát bị gãy mũi, xà beng, kìm, dao tiếp tục xuống khu vực cột đèn điện đã lấy trong vụ thứ hai rồi dùng xà beng đào 02 hố, một hố cạnh chân cột bên phải còn một hố phía bên phải khoảng cách giữa hai cột, cách chân cột khoảng 10 mét, sâu xuống đất khoảng 60-70cm thì tới dây điện, các bị cáo Phan Văn H, Lê Văn Q dùng dao, kìm cắt lấy đoạn dây rồi cầm một đầu rút dây được đoạn dài 12 (*mười hai*) mét. Sau đó cả hai người đem đoạn dây điện về gần lán tạm rồi dùng dao tách lấy lõi dây. Bị cáo Hợp đem đốt dây lấy đồng rồi đem đến điểm thu mua sắt vụn đầu đường Điện Biên giao với đường Thủ Dầu Một bán cho chị Phan Thị M được 1.400.000đ (*một triệu bốn trăm nghìn đồng*), bị cáo Phan Văn H chia cho bị cáo Lê Văn Q 700.000đ (*bảy trăm nghìn đồng*). Số tiền này các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HDDG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: $12\text{m} \times 170.000\text{đ/m} = 2.040.000\text{đ}$ (Hai triệu không trăm bốn mươi nghìn đồng).

* *Vụ thứ tư:* Cách vụ thứ ba khoảng 02 ngày, vào khoảng 01 giờ một ngày đầu tháng 03/2022, bị cáo Phan Văn H rủ Lù Ngọc H là người cùng làm thuê bóc vác, đi đào trộm dây điện chiếu sáng để bán lấy tiền tiêu xài, Lù Ngọc H đồng ý. Bị cáo Phan Văn H và Lù Ngọc H đem theo dao phát bị gãy mũi, dao loại gọt hoa quả từ lán thuê trọ rồi cùng nhau đi ra đường Khúc Thừa Dụ, thuộc Khu thương mại công nghiệp Kim Thành. Đến khu vực cột đèn chiếu sáng gần cổng vào khu lán thuê trọ, hai người dùng dụng cụ đào một hố bên phải cột điện ký hiệu số 08, một đầu đến đoạn đầu cổng bị cắt đứt, rồi dùng dao chặt đứt dây điện, bị cáo Hợp gọi thêm bị cáo Vàng Ý C xuống cùng kéo, rút dây điện. Ba người lấy được một đoạn dây điện dài 08 (tám) mét. Sau đó, bị cáo Phan Văn H và Lù Ngọc H đem lên bãi đất trống tách lấy lõi dây rồi đốt lấy sợi dây đồng. Đến sáng, Phan Văn H và Lù Ngọc H đem đến điểm thu mua sắt vụn trên đường Điện Biên giao với đường Thủ Dầu Một. Lù Ngọc H là người đem vào bán cho chị Phan Thị M được 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng), Lù Ngọc H chia cho bị cáo Phan Văn H 270.000đ, chia cho bị cáo Chon 100.000đ. Số tiền trên các bị cáo đã chi tiêu sài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thặng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: 08m x 170.000đ/m = 1.360.000đ (Một triệu ba trăm sáu mươi nghìn đồng).

* *Vụ thứ năm:* Cách vụ thứ tư khoảng 03 ngày, khoảng 01 giờ một ngày đầu tháng 03/2022, do không có tiền tiêu sài nên bị cáo Phan Văn H rủ Vàng Hữu C - là người cùng làm thuê bóc vác, đi đào lấy trộm dây điện chiếu sáng trên đường Khúc Thừa Dụ để bán kiếm tiền, Vàng Hữu C đồng ý. Bị cáo Phan Văn H và Vàng Hữu C cầm theo dao phát bị gãy mũi, dao gọt hoa quả từ lán thuê trọ đi lên đỉnh dốc hướng về Đồn Công an Kim Thành rồi đến vị trí cột đèn chiếu sáng bên phải, vị trí dây điện bị máy xúc đào lên khỏi mặt đất. Bị cáo Hợp và Vàng Hữu C dùng chiếc dao phát bị gãy mũi đào một hố gần cột đèn và một hố cách đó khoảng 10 mét thì tới dây điện, hai người dùng chiếc dao phát chặt ống và dây điện rồi rút dây điện được một đoạn dài 10 (mười) mét. Hai người đem dây điện lên bãi đất trống, dọc vỏ và đốt lấy sợi dây đồng rồi đem về lán cất giấu. Đến khoảng 06 giờ sáng cùng ngày bị cáo Phan Văn H đem số dây đồng đến điểm thu mua sắt vụn đầu đường Điện Biên giao với đường Thủ Dầu Một bán cho chị Phan Thị M được tổng cộng 1.500.000đ (một triệu năm trăm nghìn đồng). Bị cáo Phan Văn H chia cho Vàng Hữu C 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng). Số tiền 750.000đ (bảy trăm năm mươi nghìn đồng) còn lại bị cáo Hợp tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thặng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: 10m x 170.000đ/m = 1.700.000đ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

* *Vụ thứ sáu:* Sau vụ thứ năm khoảng 03 ngày, vào khoảng 01 giờ ngày giữa tháng 03/2022, bị cáo Phan Văn H một mình từ lán thuê trọ đem theo chiếc dao phát bị gãy mũi, dao gọt hoa quả đi lên khu vực đỉnh dốc đường Khúc Thừa Dụ rồi dùng chiếc dao phát đào một đầu sau đó dùng dao chặt lấy đoạn dây điện tại khu vực cột đèn số M2 (*cột bị đổ nghiêng*) do dây điện được máy xúc mức đào lên để lộ trên mặt đất, đầu còn lại đã bị chặt đứt, bị cáo lấy được một đoạn dây điện dài 10 (*mười*) mét, đem lên công vào nghĩa trang dùng dao tách vỏ đốt lấy dây đồng rồi đem đến điểm thu mua sắt vụn trên đường Điện Biên giao với đường Thủ Dầu Một bán cho chị Phan Thị M được 830.000đ (*tám trăm ba mươi nghìn đồng*). Số tiền trên bị cáo Hợp đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thẳng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: $10\text{m} \times 170.000\text{đ/m} = 1.700.000\text{đ}$ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

* *Vụ thứ bảy:* Khoảng 01 giờ một ngày giữa tháng 03/2022, cách vụ thứ sáu khoảng 02 ngày, bị cáo Phan Văn H tiếp tục rủ Vàng Hữu C đi đào trộm dây điện trên đường Khúc Thừa Dụ để bán lấy tiền tiêu xài, Vàng Hữu C đồng ý. Bị cáo Phan Văn H và Vàng Hữu C đem theo chiếc dao phát bị gãy mũi, dao gọt hoa quả, từ lán thuê trọ tiếp tục đi lên đỉnh dốc hướng về Đồn Công an Kim Thành gần vị trí cột điện trong vụ thứ sáu. Sau đó, hai người tiếp tục dùng chiếc dao phát đào hố cạnh chân cột điện chiếu sáng nơi đó có gần một hố ga, rồi chặt ống nhựa bọc và dây điện, một đầu còn lại đã bị chặt từ trước, rút dây được 10(*mười*) mét dây điện rồi đem vào bãi đất trống (*gần cửa vào bãi nghĩa trang*) rồi dùng dao dọc vỏ, đốt dây điện đồng. Sau khi đốt xong, hai người đem về phòng trọ, đến sáng cùng ngày cả hai đem đi bán tại điểm thu mua sắt vụn đầu đường Điện Biên giao với đường Thủ Dầu Một cho chị Phan Thị M được số tiền 1.500.000đ (*một triệu năm trăm nghìn đồng*), bị cáo Phan Văn H chia cho Vàng Hữu C 600.000đ (*sáu trăm nghìn đồng*) còn lại 900.000đ bị cáo Hợp tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thẳng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: $10\text{m} \times 170.000\text{đ/m} = 1.700.000\text{đ}$ (Một triệu bảy trăm nghìn đồng).

* *Vụ thứ tám:* Vào khoảng 01 giờ một ngày cuối tháng 03/2022, bị cáo Lê Văn Q một mình từ lán tạm đem theo xà beng, kìm, dao, tô vít đi xuống đường Khúc Thừa Dụ rồi đi ngược lại phía Đồn Công an Kim Thành khoảng 40 mét. Bị cáo Quyền đi vào vị trí có cột đèn chiếu sáng (*cột đèn có ký hiệu số 08*), dùng xà beng đào một hố bên trái cột đèn cách chân cột khoảng 03 mét rồi dùng dao, kìm cắt đoạn dây điện ở hố đào và cắt tiếp một đầu dây từ lấp chân cột, rút được một đoạn dây dài 03(*ba*) mét. Bị cáo Lê Văn Q đem về lán tạm lấy dao dọc lấy lõi đồng rồi cắt đi chưa đem bán.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: 03m x 170.000đ/m = 510.000đ (Năm trăm mười nghìn đồng).

* *Vụ thứ chín*: Đến khoảng 04 giờ cùng với ngày lấy vụ thứ tám trên, bị cáo Lê Văn Q tiếp tục đem theo xà beng, kìm xuống vị trí cột đèn đã lấy trong vụ thứ tám trên đường Khúc Thừa Dụ (*cột đèn có ký hiệu số 08*) rồi đào hai hố phía bên phải cột cách nhau khoảng 05 mét, tới vị trí chôn dây điện, dùng dao, kìm cắt được 05(*năm*) mét dây điện. Bị cáo Lê Văn Q đem về lán dùng dao dọc lấy sợi dây đồng rồi đem ra bãi đất trống đốt cháy phần vỏ nhựa lấy sợi dây đồng. Đến sáng sớm cùng ngày bị cáo Quyền đem bán cho một người nữ giới thu mua sắt vụn đi đường được 800.000đ (*tám trăm nghìn đồng*), số tiền này bị cáo Quyền đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: 05m x 170.000đ/m = 850.000đ (Tám trăm năm mươi nghìn đồng).

* *Vụ thứ mười*: Vào khoảng 00 giờ một ngày giữa tháng 3/2022, bị cáo Lục Văn C rủ bị cáo Vàng Ý C đi đào trộm dây điện tại khu vực hành lang đường Khúc Thừa Dụ để đem bán kiếm tiền tiêu xài, bị cáo Vàng Ý C đồng ý. Các bị cáo Lục Văn C, Vàng Ý C từ lán thuê trọ đem theo dao gọt hoa quả, dao phát, kìm, dao dọc giấy đi xuống đường Khúc Thừa Dụ hướng xuống Cửa Khẩu Kim Thành, đối diện lối lên lán thuê trọ. Tới nơi, các bị cáo Lục Văn C, Vàng Ý C lấy dụng cụ đào 02 hố tại vị trí trên vỉa hè đường giữa hai cột điện chiếu sáng bên phải đường Khúc Thừa Dụ, sâu xuống khoảng 50cm tới dây điện ngầm rồi chặt hai đầu dây điện, rút được 25 (*hai mươi năm*) mét dây điện. Sau đó đem vào bãi đất trống, dùng dao dọc giấy gọt vỏ nhựa, đốt lấy sợi dây đồng, rồi đem xuống điểm thu mua sắt vụn tại số 001, đường Trần Quang Khải, tổ 08, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai bán cho chị Lê Thị H được 1.100.000đ (*một triệu một trăm nghìn đồng*) chia nhau mỗi người được 550.000đ, số tiền này các bị cáo đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: 25m x 170.000đ/m = 4.250.000đ (Bốn triệu hai trăm năm mươi nghìn đồng).

* *Vụ thứ mười một*: Sau vụ thứ mười trên khoảng 02 ngày, khoảng 00 giờ các bị cáo Lục Văn C, Vàng Ý C đang ở trên lán thuê trọ thì Nùng Văn N(chưa rõ lai lịch cụ thể) đến rủ bị cáo Lục Văn C và Vàng Ý C đi trộm cắp tài sản dây điện để bán kiếm tiền tiêu xài, các bị cáo C và C đồng ý. Cả 03 người cùng nhau từ lán thuê trọ đem theo dao gọt hoa quả, dao phát, kìm, dao dọc giấy đi đến khu vực hành lang bên phải đường Khúc Thừa Dụ theo hướng xuống Cửa khẩu Kim Thành, vị trí các bị cáo Lục Văn C, Vàng Ý C đã lấy trộm trong vụ thứ mười, rồi thay

nhau dùng dao phát đào hồ lấy tiếp đoạn dây điện còn lại từ vị trí lấy trong vụ thứ mười đến gần chân cột điện bên phải đường Khúc Thừa Dụ, cắt được 18(*mười tám*) mét dây điện, sau đó cùng nhau đem vào bãi đất trống dùng dao dọc giấy rạch gọt vỏ nhựa, đốt lấy sợi dây đồng. Cả 03 người cùng nhau đem đi bán ở điểm thu mua sắt vụn trên đường Trần Quang Khải, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai cho chị Lê Thị H (N là người đem vào bán), được 900.000đ (*chín trăm nghìn đồng*), rồi mua 300.000đ ma túy của người không rõ lai lịch tại khu vực ven đường gần cầu Sập, phường Duyên Hải cùng nhau sử dụng. Số tiền 600.000đ còn lại chia nhau mỗi người 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*). Số tiền trên các Lục Văn C, Vàng Ý C đã tiêu xài cá nhân hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: $18\text{m} \times 170.000\text{đ/m} = 3.060.000\text{đ}$ (Ba triệu không trăm sáu mươi nghìn đồng).

* *Vụ thứ mười hai*: Sau vụ trộm cắp trên khoảng 01 tuần, vào khoảng 00 giờ bị cáo Lục Văn C rủ bị cáo Vàng Ý C đi đào trộm dây điện để bán kiếm tiền tiêu xài, bị cáo Vàng Ý C đồng ý. Các bị cáo Lục Văn C, Vàng Ý C từ lán thuê trọ đem theo dao phát, kìm, dao dọc giấy rồi đi ra đường Khúc Thừa Dụ hướng từ Cửa khẩu Kim Thành về phía Đồn Công an Kim Thành. Đến khu vực đỉnh dốc, các bị cáo Lục Văn C, Vàng Ý C quan sát thấy trên hành lang đường có ổ đoạn dây cáp điện đã bị máy xúc đào lên khỏi mặt đất, cả hai dùng dao cắt đoạn dây điện giữa hai khoảng cột điện chiếu sáng được 13(*mười ba*) mét dây điện. Các bị cáo Lục Văn C, Vàng Ý C đem ra bãi đất trống dùng dao dọc giấy tách vỏ dây điện, đem đốt lấy sợi dây đồng rồi cùng nhau đem bán ở điểm thu mua sắt vụn trên đường Trần Quang Khải, phường Duyên Hải, thành phố Lào Cai cho chị Lê Thị H được 500.000đ (*năm trăm nghìn đồng*) rồi cùng nhau đi mua ma túy của người không rõ lai lịch chia nhau sử dụng hết.

Tại kết luận định giá tài sản số 16/KL- HĐĐG ngày 24/4/2022 của Hội đồng định giá tài sản thành phố Lào Cai kết luận: 01mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá là 170.000đ/m dài, cụ thể: $13\text{m} \times 170.000\text{đ/m} = 2.210.000\text{đ}$ (Hai triệu hai trăm mười nghìn đồng).

Ngày 08/4/2022, bị cáo Lê Văn Q giao nộp 01(một) con dao bằng kim loại có chiều dài 27cm, phần lưỡi rộng nhất 3,5 x 16cm, phần chuôi có kích thước 02 x 11cm; 01 chiếc tuavit có tổng chiều dài 22cm, phần đầu tuavit được làm bằng kim loại có kích thước 02 x 11cm, phần chuôi được làm bằng cao su có kích thước 3,5 x 10cm màu đen xám. Bị cáo Vàng Ý C giao nộp 02(hai) con dao cắt giấy màu vàng, dài 15cm; 01(một) con dao phát dài 1,18 mét, phần chuôi bằng gỗ dài 1,01 mét; 01(một) chiếc kìm cắt dài 19cm, có chuôi bọc nhựa màu đỏ; 01(một) con dao dài 27cm, có chuôi bằng nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 16cm, phần lõm ở hai mặt bên của chuôi dao có chữ “Làng Nghè” và chữ “Đa Sỹ”.

Ngày 08/4/2022 chị Phan Thị M đã tự nguyện giao nộp 10 (mười) kilogram dây điện đồng gồm nhiều đoạn dây đã bị cắt ngắn, có nhiều đoạn dây đã bị đốt có màu đen, là số dây điện chị Mượt đã mua của các bị cáo đem đến bán vào tháng 03/2022.

Ngày 09/4/2022, Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh, truy tìm đối với 01 (một) con dao phát dài khoảng 40cm, phần lưỡi dao bị gãy mũi, phần cán bằng gỗ dài khoảng 30cm mà bị cáo Phan Văn H sử dụng để đào đất; 01 (một) chiếc xà beng dài khoảng 60cm, một đầu bẹt hai cạnh, một đầu cắt bằng, hình trụ lục giác đường kính khoảng 2,5cm; 0 (một) chiếc kìm dài khoảng 25cm bằng kim loại, phần cán bọc nhựa màu đỏ đen, loại kìm cắt mà bị cáo Lê Văn Q đem theo để sử dụng đào, cắt trộm dây điện tuy nhiên không thu giữ được.

Ngày 22/4/2022, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai ra Yêu cầu số 16/YC-CSHS đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lào Cai định giá đối với 960 mét dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng bằng đồng CU/XLPE/PVC/DSTA/PVC, 0,6/1KV, 4x16 mm². Tại Kết luận định giá tài sản tố tụng hình sự số 16/KL-HĐĐG ngày 24/4/2022 xác định 960m dây cáp điện ngầm loại Phú Thắng, đơn giá 170.000đ/01 mét dài, có tổng giá trị 163.200.000đ (*một trăm sáu mươi ba triệu, hai trăm nghìn đồng*).

Ngày 31/10/2022, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Lào Cai đã ra Yêu cầu số 72/YC-ĐCHS đề nghị Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự thành phố Lào Cai định giá đối với 10 (mười) kilogram dây điện đồng gồm nhiều đoạn dây đã bị cắt ngắn, có nhiều đoạn dây đã bị đốt có màu đen. Tại Kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐĐG ngày 02/11/2022 xác định 10 (mười) kilogram dây điện đồng có tổng giá trị 1.550.000đ (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*). .

Cáo trạng số 178/CT- VKS ngày 30/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai đã truy tố các bị cáo Phan Văn H, Lê Văn Q, Lục Văn C, Vàng Ý C về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự;

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai giữ quyền công tố luận tội : Các bị cáo có hành trộm cắp tài sản. Bị cáo Phan Văn H có hành vi trộm cắp 07 vụ, được 85m dây cáp điện ngầm, giá trị tài sản đã trộm cắp là 14.450.000đ (*Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); bị cáo Vàng Ý C có hành vi trộm cắp 05 vụ, được 86m dây cáp điện ngầm với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 14.620.000đ (*Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*); bị cáo Lê Văn Q có hành vi trộm cắp 05 vụ, được 55m dây cáp điện ngầm với tổng giá trị tài sản đã trộm cắp là 9.350.000đ (*Chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*); bị cáo Lục Văn C có hành vi trộm cắp 03 vụ, được 56m dây cáp điện ngầm với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.520.000đ (*Chín triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*). Do đó các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng giá trị tài sản mà các bị cáo đã trộm cắp.

Lời khai của các bị cáo tại phiên tòa phù hợp lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan,

kết luận định giá tài sản và các tài liệu khác có trong hồ sơ, hành vi của các bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội trộm cắp tài sản. Do đó Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố đối với các bị cáo về tội “ Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố các bị cáo phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h Khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H từ 01 năm 03 tháng đến 01 năm 09 tháng tù.

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q, Lục Văn C, Vàng Ý C từ 09 tháng đến 12 tháng tù.

Không áp dụng hình phạt bổ sung là hình phạt tiền đối với các bị cáo.

- Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 288; 579, 580 Bộ luật Dân sự: Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 25.330.000đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

Tịch thu sung quỹ nhà nước 10(mười)kg dây điện đồng gồm nhiều đoạn dây đã cắt ngắn tổng trị giá 1.550.000đ (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước;

Truy thu để tịch thu của bị cáo Phan Văn H số tiền do phạm tội mà có là 4.600.000đ (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu của bị cáo Lê Văn Q số tiền do phạm tội mà có là 2.650.000đ (*Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu của bị cáo Lục Văn C số tiền do phạm tội mà có là 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu của bị cáo Vàng Ý C số tiền do phạm tội mà có là 1.700.000đ (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Tịch thu tiêu huỷ : 01 (một) con dao bằng kim loại có chiều dài 27cm, phần lưỡi bản rộng nhất(3,5 x16)cm, phần chuôi có kích thước (02 x11) cm ; 01 (một) chiếc tuavit có tổng chiều dài 22cm, phần đầu được làm bằng kim loại có kích thước (0,2 x11) cm, phần chuôi dao bằng cao su có kích thước (3,5 x10) cm, màu đen xám ; 02 (hai) con dao cắt giấy màu vàng, dài 15cm ; 01(một) con dao phết dài 1,18m, phần chuôi bằng gỗ dài 1,01m; 01 (một) chiếc kìm cắt dài 19cm, có chuôi bọc nhựa màu đỏ ; 01(một) con dao dài 27cm, có chuôi nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 16cm, phần lõm ở hai mặt bên của chuôi dao có chữ “Làng nghề” và “Đa Sỹ”.

Ngoài ra, còn đề nghị tuyên án phí hình sự ; án phí dân sự sơ thẩm và quyền kháng cáo cho các bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan theo quy định của pháp luật.

Tại phiên tòa: Các bị cáo Phan Văn H, Lê Văn Q, Lục Văn C, Vàng Ý C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình và xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Người bào chữa cho bị cáo Vàng Ý C: Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, vì bị cáo là người dân tộc thiểu số, nhận thức còn hạn chế, không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội thành khẩn khai nhận về hành vi phạm tội của mình, ăn năn hối cải; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí liên đới bồi thường cho bị hại. Đề nghị HĐXX căn cứ vào khoản 1 Điều 173; điểm b,s, h Khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; Điều 65, Điều 54 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt bị cáo mức án 05 (năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo. Về phần vật chứng và phần bồi thường thiệt hại cho bị hại đề nghị HĐXX giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị hại người đại diện theo ủy quyền anh Nguyễn Thiên L yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường số tiền 25.330.000đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*) và đề nghị xử lý các bị cáo đúng theo quy định của pháp luật.

Đối với người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Chị Phan Thị M, chị Lê Thị H đã mua lại các sợi dây đồng của các bị cáo. Quá trình mua bán chị Phan Thị M, chị Lê Thị H đều không biết số sợi dây đồng các bị cáo bán là tài sản do các bị cáo phạm tội mà có, nên cơ quan điều tra không đề cập xử lý là phù hợp và những người liên quan không yêu cầu các bị cáo phải hoàn trả đối với số tiền mà đã bỏ ra để mua tài sản trộm cắp của các bị cáo.

Đối với chị Vũ Thị T là người đã mua lại các sợi dây đồng từ chị Lê Thị H, sau đó tiếp tục bán cho một người nam giới không rõ căn cước lai lịch. Quá trình điều tra xác định chị Vũ Thị T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Vũ Thị T là phù hợp và chị Tuyết cũng không yêu cầu chị Lê Thị H phải trả lại số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*).

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án, đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai, Điều tra viên, Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân thành phố Lào Cai trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng, kết luận định giá tài sản của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều thực hiện hợp pháp.

[2] Hành vi phạm tội của các bị cáo:

Tại phiên toà, các bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình:

Do các bị cáo không có việc làm ổn định để có tiền tiêu sài, nên trong khoảng thời gian tháng 3/2022 các bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở của chủ sở hữu bằng hình thức đi bộ lang thang trên hành lang dọc hai bên tuyến đường Khúc Thừa Dụ, thuộc khu Thương mại công nghiệp Kim Thành, phường Duyên Hải thấy tài sản không có người quản lý các bị cáo đã lén lút trộm cắp được 149 mét dây cáp điện ngầm của hệ thống chiếu sáng hai bên tuyến đường Khúc Thừa Dụ. Bị cáo Phan Văn H có hành vi trộm cắp 07 vụ, được 85m dây cáp điện ngầm, giá trị tài sản đã trộm cắp là 14.450.000đ (*Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); bị cáo Vàng Ý C có hành vi trộm cắp 05 vụ, được 86m dây cáp điện ngầm với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 14.620.000đ (*Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*); bị cáo Lê Văn Q có hành vi trộm cắp 05 vụ, được 55m dây cáp điện ngầm với tổng giá trị tài sản đã trộm cắp là 9.350.000đ (*Chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*); bị cáo Lục Văn C có hành vi trộm cắp 03 vụ, được 56m dây cáp điện ngầm với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.520.000đ (*Chín triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*) thì bị phát hiện và bắt giữ.

Lời khai của các bị cáo tại phiên toà phù hợp với các lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các lời khai của bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, đã có đủ cơ sở để kết luận trong khoảng thời gian tháng 3/2022 các bị cáo đã có hành vi trộm cắp tài sản của bị hại với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 25.330.000đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*). Trong đó, bị cáo Phan Văn H phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 14.450.000đ (*Mười bốn triệu bốn trăm năm mươi nghìn đồng*); bị cáo Vàng Ý C phải chịu trách nhiệm hình sự với giá trị tài sản trộm cắp là 14.620.000đ (*Mười bốn triệu sáu trăm hai mươi nghìn đồng*); bị cáo Lê Văn Q phải chịu trách nhiệm hình sự với tổng giá trị tài sản trộm cắp là 9.350.000đ (*Chín triệu ba trăm năm mươi nghìn đồng*); bị cáo Lục Văn C phải chịu trách nhiệm hình sự với giá trị tài sản trộm cắp là 9.520.000đ (*Chín triệu năm trăm hai mươi nghìn đồng*). Hành vi của các bị cáo đã cấu thành tội “*Trộm cắp tài sản*”. Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

[3] Đây là vụ án đồng phạm nhưng mang tính chất giản đơn, các bị cáo không có sự cấu kết chặt chẽ. Bị cáo Phan Văn H là người khởi xướng, trực tiếp rủ Lê Văn Q, Vàng Ý C đi trộm cắp tài sản. Vì vậy, bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Lê Văn Q là người trực tiếp tham gia thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản cùng với bị cáo Phan Văn H và bị cáo Vàng Ý C, trong đó có 02 vụ bị cáo Lê Văn Q một mình thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, Lê Văn Q phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm.

Bị cáo Lục Văn C là khởi xướng rủ Vàng Ý C đi thực hiện 03 vụ trộm cắp tài sản. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò chính trong vụ án.

Bị cáo Vàng Ý C là người trực tiếp thực hiện 05 vụ trộm cắp tài sản cùng với Phan Văn H, Lê Văn Q, Lục Văn C. Vì vậy bị cáo phải chịu trách nhiệm với vai trò đồng phạm trong vụ án.

[4] Đánh giá tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo thấy rằng, hành vi phạm tội của bị cáo thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, các bị cáo là người có năng lực trách nhiệm hình sự, các bị cáo biết rõ hành vi phạm tội của các bị cáo đã xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản của người khác được pháp luật bảo vệ. Nhưng để có tiền tiêu sai các bị cáo đã thực hiện hành vi phạm tội. Vì vậy, cần phải có một mức án nghiêm khắc, tương xứng với tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của các bị cáo, cần cách ly các bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định để tiếp tục cải tạo, giáo dục đối với các bị cáo.

Đối với quan điểm của người bào chữa cho bị cáo Vàng Ý C: Bị cáo là người dân tộc thiểu số nhận thức còn hạn chế, không có tiền án, tiền sự. Sau khi phạm tội thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình; phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Tại phiên tòa bị cáo nhất trí liên đới bồi thường cho bị hại. Đề nghị Hội đồng xét xử xem xét xử vào khoản 1 Điều 173; điểm b,s,h Khoản 1 Điều 51; Điều 17; 58; Điều 65, Điều 54 của Bộ luật hình sự phạt bị cáo với mức án 05(năm) tháng tù nhưng cho hưởng án treo là thấp, không đánh giá đúng tính chất, mức độ, hành vi phạm tội của bị cáo nên HĐXX không chấp nhận; Đối với tình tiết điểm b khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy: Trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử bị cáo chưa bồi thường cho bị hại khoản tiền nào. Mặc dù, tại phiên tòa bị cáo nhất trí liên đới với các bị cáo bồi thường cho bị hại số tiền 25.330.000đ (Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng), bị cáo cũng không được hưởng tình tiết này, nên Hội đồng xét xử không chấp nhận.

[5] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử xét thấy, sau khi phạm tội trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo toàn bộ hành vi phạm tội của mình; Phạm tội nhưng gây thiệt hại không lớn. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s, h Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự mà các bị cáo được hưởng. Vì vậy, Hội đồng xét xử cần áp dụng cho các bị cáo là phù hợp với quy định của pháp luật.

Về tình tiết tăng nặng : Các bị cáo Phan Văn H, Lê Văn Q, Lục Văn C, Vàng Ý C khi thực hiện hành vi phạm tội, các bị cáo thực hiện trộm cắp tài sản đều từ 02 lần trở lên và các lần phạm tội đều đủ yếu tố cấu thành tội phạm. Do vậy, các bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự với tình tiết tăng nặng “ *Phạm tội 02 lần trở lên*” theo quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Ngoài ra, bị cáo Phan Văn H có 01 tiền án: Bản án số 101/2020/HSST ngày 17/11/2020 của Tòa án nhân dân thành phố Lào Cai xử phạt 01 năm tù về tội “*Tàng trữ trái phép chất ma túy*”. Ngày 14/8/2021 bị cáo chấp hành xong hình phạt tù trở về địa phương, đến nay bị cáo

chưa được xóa án tích. Vì vậy, lần phạm tội này của bị cáo Hợp thuộc trường hợp “*Tái phạm*” theo quy định tại điểm h khoản 1 Điều 52 của Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt bổ sung: HĐXX xét thấy điều kiện hoàn cảnh kinh tế của các bị cáo không có tài sản riêng, không có khả năng đề thi hành án nên không áp dụng thêm hình phạt bổ sung là phạt tiền với đối các bị cáo.

[7] Về phân trách nhiệm dân sự:

Ban quản lý cửa khẩu tỉnh L bị mất 149m dây cáp điện ngầm và yêu cầu các bị cáo phải liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 25.330.000đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*).

Hội đồng xét xử xét thấy: Đối với yêu cầu của bị hại là phù hợp với khoản 1 Điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 288; 579, 580 Bộ luật Dân sự nên chấp nhận. Buộc các bị cáo liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 25.330.000đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*). Phần của các bị cáo cụ thể như sau:

Bị cáo Phan Văn H phải bồi thường cho bị hại số tiền 9.180.000đ (*Chín triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*)

Bị cáo Lê Văn Q phải bồi thường cho bị hại số tiền 4.760.000đ (*Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Bị cáo Lục Văn C phải bồi thường cho bị hại số tiền 4.760.000đ (*Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Bị cáo Vàng Ý C phải bồi thường cho bị hại số tiền 6.630.000đ (*Sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*)

Đối với số tiền chị Phan Thị M và chị Lê Thị H bỏ ra để mua các sợi dây đồng của các bị cáo, đến nay người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không yêu cầu các bị cáo trả lại. HĐXX xác định đây là số tiền do phạm tội mà có nên cần truy thu để tịch thu của các bị cáo để sung vào Ngân sách nhà nước là phù hợp, cụ thể:

Truy thu để tịch thu của bị cáo Phan Văn H số tiền 4.600.000 (*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*).

Truy thu để tịch thu của bị cáo Lê Văn Q số tiền 2.650.000đ (*Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*).

Truy thu để tịch thu của bị cáo Lục Văn C số tiền 1.100.000đ (*Một triệu một trăm nghìn đồng*).

Truy thu để tịch thu của bị cáo Vàng Ý C số tiền 1.700.000đ (*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*).

Đối với chị Vũ Thị T đã bỏ ra số tiền 3.000.000đ (*Ba triệu đồng*) để mua lại các sợi dây đồng của chị Lê Thị H. Đến nay, chị Tuyết không yêu cầu chị H hoàn trả nên Hội đồng xét xử không đề cập giải quyết.

[8] Về vật chứng của vụ án : Đối với 01 (một) con dao bằng kim loại có chiều dài 27cm, phần lưỡi bản rộng nhất (3,5 x16) cm, phần chuôi có kích thước (02 x11) cm ; 01(một) chiếc tuavit có tổng chiều dài 22 cm, phần đầu được làm bằng kim loại có kích thước (0,2 x11) cm, phần chuôi dao bằng cao su có kích thước (3,5 x10) cm, màu đen xám ; 02 (hai) con dao cắt giấy màu vàng, dài 15cm ;

01 (một) con dao phát dài 1,18m, phần chuôi bằng gỗ dài 1,01m ; 01 (một) chiếc kìm cắt dài 19cm, có chuôi bọc nhựa màu đỏ; 01(một) con dao dài 27cm, có chuôi nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 16cm, phần lõm ở hai mặt bên của chuôi dao có chữ “Làng nghề” và “Đa Sỹ” là công cụ liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp điểm a, khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự và điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự

Đối với 10 (mười)kg dây điện đồng: Khi các bị cáo đã trộm cắp được 149m dây cáp điện ngầm các bị cáo đã đốt số dây điện ngầm và bán thành phẩm được 10 kg dây điện đồng. Tại kết luận định giá tài sản số 72/KL-HĐ ĐG ngày 02/11/2022 xác định 10 kg dây điện đồng có tổng giá trị là 1.550.000đ (*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) các bị cáo đã liên đới bồi thường cho bị hại số tiền 25.330.000đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*) các bị cáo cũng không đề nghị lấy lại 10 kg dây điện đồng. Vì vậy, cần tịch thu để nộp vào ngân sách Nhà nước là phù hợp.

[9] Đối với số dây điện bị mất trộm theo trình báo của bị hại là 960 mét. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã chứng minh, làm rõ được các bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp 149 mét dây cáp điện ngầm. Còn lại 811 mét, do chưa đủ căn cứ để xác minh làm rõ. Vì vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh, làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định.

Đối với các đối tượng Lù Ngọc H và Vàng Hữu C. Cơ quan điều tra đã tiến hành xác minh tại địa phương, nhưng không rõ đi đâu làm gì nên chưa triệu tập làm việc được để làm rõ hành vi liên quan đến vụ án. Ngày 08/11/2022, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định truy tìm đối với các đối tượng trên.

Đối với đối tượng Nùng Văn N, quá trình điều tra chưa rõ thông tin về nhân thân lai lịch của đối tượng nên chưa triệu tập làm việc được. Do vậy, Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh làm rõ khi có đủ căn cứ sẽ đề nghị xử lý theo quy định.

Đối với chị Vũ Thị T là người đã mua lại các sợi dây đồng từ chị Lê Thị H. Quá trình điều tra xác định chị Vũ Thị T không biết và không liên quan đến hành vi phạm tội của các bị cáo. Vì vậy, Cơ quan điều tra không đề cập xử lý đối với chị Vũ Thị T là phù hợp.

Về án phí : Áp dụng khoản 2 Điều 135 ; khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án. Buộc các bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố các bị cáo Phan Văn H, Lê Văn Q, Lục Văn C, Vàng Ý C phạm tội “*Trộm cắp tài sản*”

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h Khoản 1 Điều 51; điểm h, g khoản 1 Điều 52; Điều 17; 58 của Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 01(một) năm 03 tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022

Áp dụng khoản 1 Điều 173; Điều 38; điểm s, h Khoản 1 Điều 51; điểm g khoản 1 Điều 52; Điều 17; 58 của Bộ luật hình sự.

Xử phạt bị cáo Lê Văn Q 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2022.

Xử phạt bị cáo Lục Văn C 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 21/9/2022.

Xử phạt bị cáo Vàng Ý C 01(một) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 20/9/2022.

2. Về trách nhiệm dân sự: Áp dụng điều 48 Bộ luật hình sự; các Điều 288; 579, 580 Bộ luật Dân sự:

Buộc các bị cáo phải liên đới bồi thường cho Ban quản lý cửa khẩu tỉnh Lào Cai số tiền 25.330.000đ (*Hai mươi lăm triệu ba trăm ba mươi nghìn đồng*). Phần của các bị cáo cụ thể như sau:

Bị cáo Phan Văn H phải bồi thường số tiền 9.180.000đ (*Chín triệu một trăm tám mươi nghìn đồng*)

Bị cáo Lê Văn Q phải bồi thường số tiền 4.760.000đ (*Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Bị cáo Lục Văn C phải bồi thường số tiền 4.760.000đ (*Bốn triệu bảy trăm sáu mươi nghìn đồng*)

Bị cáo Vàng Ý C phải bồi thường số tiền 6.630.000đ (*Sáu triệu sáu trăm ba mươi nghìn đồng*)

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không thi hành khoản tiền phải trả nêu trên, thì hàng tháng người phải thi hành án còn phải chịu thêm khoản tiền lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357; khoản 2 Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng của vụ án: Áp dụng điểm a, b Khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a, b Khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố Tụng hình sự.

Tịch thu tiêu huỷ : 01(một) con dao bằng kim loại có chiều dài 27cm, phần lưỡi bản rộng nhất(3,5 x16)cm, phần chuôi có kích thước(02 x11)cm ; 01(một) chiếc tuavit có tổng chiều dài 22cm, phần đầu được làm bằng kim loại có kích

thước(0,2 x11)cm, phần chuôi dao bằng cao su có kích thước(3,5 x10)cm, màu đen xám ; 02(hai) con dao cắt giấy màu vàng, dài 15cm ; 01(một) con dao phát dài 1,18m, phần chuôi bằng gỗ dài 1,01m ; 01(một) chiếc kìm cắt dài 19cm, có chuôi bọc nhựa màu đỏ ; 01(một) con dao dài 27cm, có chuôi nhựa màu đen dài 11cm, phần lưỡi dao dài 16cm, phần lõm ở hai mặt bên của chuôi dao có chữ “Làng nghề” và “Đa Sỹ”.

- Tịch thu 10(mười)kg dây điện đồng gồm nhiều đoạn dây đã cắt ngắn, có nhiều đoạn dây đã bị đốt có màu đen, tổng trị giá 1.550.000đ(*Một triệu năm trăm năm mươi nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

- Truy thu để tịch thu của bị cáo Phan Văn H số tiền do phạm tội mà có là 4.600.000đ(*Bốn triệu sáu trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu của bị cáo Lê Văn Q số tiền do phạm tội mà có là 2.650.000đ(*Hai triệu sáu trăm năm mươi nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu của bị cáo Lục Văn C số tiền do phạm tội mà có là 1.100.000đ(*Một triệu một trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

Truy thu để tịch thu của bị cáo Vàng Ý C số tiền do phạm tội mà có là 1.700.000đ(*Một triệu bảy trăm nghìn đồng*) để nộp vào ngân sách Nhà nước.

(*Vật chứng được thể hiện theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 08/12/2022 của Công an thành phố Lào Cai, tỉnh Lào Cai.*)

4. Về án phí: Áp dụng khoản 2 Điều135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự ; khoản 1 Điều 147 của Bộ luật Tố tụng dân sự và khoản 3 Điều 21 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án.

Buộc bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000đ(*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 459.000đ(*Bốn trăm năm mươi chín nghìn đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 659.000đ(*Sáu trăm năm mươi chín nghìn đồng*).

Buộc bị cáo Lê Văn Q phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000đ (*Năm trăm nghìn đồng*)

Buộc bị cáo Lục Văn C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 300.000đ(*Ba trăm nghìn đồng*) án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 500.000đ(*Năm trăm nghìn đồng*)

Buộc bị cáo Vàng Ý C phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 331.500đ (*Ba trăm ba mươi một nghìn năm trăm đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 531.500đ(*Năm trăm ba mươi một nghìn năm trăm đồng*).

- Về quyền kháng cáo: Các bị cáo được quyền kháng cáo trong hạn 15 kể từ ngày tuyên án. Bị hại và những người có quyền liên quan có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc niêm yết bản án.

"Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành theo quy định tại các điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Lào Cai (1);
- TAND tỉnh Lào Cai (1);
- VKSND TP. Lào Cai (1);
- Công an TP. Lào Cai (1);
- Phòng hồ sơ CATPLC(1);
- Trại giam (1);
- Bị cáo (4);
- THA DS TP. Lào Cai (1)
- Bị hại(1);
- Người liên quan(3);
- HS THA HS (5);
- Sở TP tỉnh Lào Cai(5);
- Lưu văn phòng (1);
- Lưu hồ sơ (1).

(Đã ký)

Nguyễn Thị Thúy Hằng

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN

THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ

Nguyễn Thị Thúy Hằng

